

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HSST

Ngày: 12/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Tiến

Ông Trần Xuân Văn

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2022/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/HSST-QĐ ngày 26/12/2022, đối với bị cáo:

Trần Thị Thanh T; tên gọi khác: Mèo; sinh ngày 09 tháng 4 năm 1986 tại Quảng Bình; ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDPz, phường N, TP Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th, sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1957; hiện đều trú tại: TDP z, phường N, Tp Đ, tỉnh Quảng Bình; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con út trong gia đình; chồng: Trần Khánh H, sinh năm 1979 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2022 đến ngày 20/10/2022, được thay áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lãnh cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa theo Giấy triệu tập.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Thị Vân O, sinh năm: 1986. TT: TDPz, N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Nguyễn Thị Thuỷ Ch, sinh năm: 1984. TT: TDP, Bl, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ đơn tố giác về tội phạm và tài liệu thu thập được, vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 28/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình đã thi hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, phương tiện của Trần Thị Thanh T, sinh năm 1986, trú tại cụm 5, TDPz NL đã thu giữ nhiều tài liệu có liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng và 01 viên nén màu xanh, hình ngũ giác trong túi xách của Tú, bên trong phòng ngủ ở tầng 2 nhà T. Kết quả điều tra, Trần Thị Thanh T khai nhận:

1. Về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy:

Khoảng năm 2021, khi đi chơi một quán bar tại địa bàn Đồng Hới (T không nhớ rõ tên quán bar và địa chỉ), T nhặt được 01 viên ma túy tổng hợp (thường gọi kẹo). Do trước đây T từng dùng loại ma túy tổng hợp kẹo này, do khi đi nghe nhạc ở quán bar nên T biết. Sau khi nhặt được viên ma túy tổng hợp (kẹo) trên, T bỏ vào túi xách của mình, nhãn hiệu Fabolous, màu đen và mang về nhà, để trên tủ kết sắt phòng ngủ ở tầng 2. Đến ngày 28/9/2022, khi cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình tiến hành khám xét nhà ở thì phát hiện thu giữ.

Kết luận giám định số 1.142/KL-KTHS ngày 30/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: viên nén màu xanh, hình ngũ giác đã thu giữ của Trần Thị Thanh Tú gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,447g.

2. Về hành vi Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự:

Từ năm 2019 đến năm 2021 Trần Thị Thanh T đã cho 02 người trên địa bàn thành phố DH, tỉnh Quảng Bình vay, cụ thể:

Khoảng tháng 5/2019, Tú cho chị Lê Thị Vân O, sinh năm 1986, trú tại TDP, phường B, TP DH vay số tiền: 50.000.000đ, thống nhất thoả thuận trả lãi theo kỳ 10 ngày, tiền lãi 8.000đ/01 triệu/01 ngày. Chị O đã trả đủ 05 tháng tiền lãi, sau đó thống nhất không trả lãi nữa mà trả dần tiền gốc.

Như vậy, với thoả thuận tiền lãi 8.000/01 triệu/01 ngày, tương ứng lãi suất ngày 0,008%/01 ngày; lãi suất tháng: $0,008 \times 30 \text{ ngày} = 24\%/\text{tháng}$; lãi suất năm $0,008 \times 365 \text{ ngày} = 292\%/\text{năm}$, mức lãi suất của gói vay là: 292%/năm, theo quy định lãi suất theo năm cho phép 20%/năm; đã vượt quá 14,6 lần so với quy định của BLDS. Tiền lãi được hưởng là 4.166.700 đồng. Chị O đã trả 05 tháng tiền lãi là 60.000.000đ, như vậy Trần Thị Thanh T đã thu lợi bất chính là 55.833.300đ. Chị Lê Thị Vân O đã trả đủ số tiền gốc 50.000.000đ.

Khoảng tháng 11/2021, Tú cho chị Nguyễn Thị Thủy C sinh năm 1984, trú tại TDP, BL, TP Đồng Hới vay số tiền: 15.000.000đ thống nhất thoả thuận trả lãi theo kỳ 10 ngày, tiền lãi 10.000đ/01 triệu/01 ngày. Chị C đã trả đủ 02 tháng tiền lãi, sau đó thống nhất không trả lãi nữa mà trả dần tiền gốc.

Như vậy, thoả thuận tiền lãi 10.000đ/01 triệu/01 ngày, tương ứng lãi suất: 0,01%/01 ngày; lãi suất tháng: $0,01 \times 30 \text{ ngày} = 30\%/\text{tháng}$; lãi suất năm: $0,01 \times 365 \text{ ngày} = 365\%/\text{năm}$, tương ứng lãi suất của gói vay là: 365%/năm; lãi suất theo quy định cho phép là 20%/năm, đã vượt quá 18,25 lần so với quy định của Bộ luật dân sự. Tiền lãi được hưởng là 500.004 đồng, chị Thủy C đã trả 02 tháng tiền lãi là 9.000.000đ, như vậy

Trần Thị Thanh T đã thu lợi bất chính là: 8.499.996 đồng. Chị Nguyễn Thị Thuỷ C còn nợ tiền gốc 15.000.000 đồng.

Tổng số tiền mà Trần Thị Thanh T đã thu lợi bất chính là 64.333.296 đồng.

Quá trình cho chị O và chị Thuỷ C vay tiền, T liên lạc qua tin nhắn Zalo tên tài khoản “Mèo” và tài khoản Facebook “Cat Love”. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình đã trích xuất dữ liệu điện tử các tin nhắn có liên quan đến hoạt động “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” cùng sự tham gia và ký xác nhận của Trần Thị Thanh T tại các bản in tin nhắn có liên quan.

Về vật chứng: đã thu giữ các tài liệu, đồ vật, vật chứng sau:

- 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “1.142/KL-KTHS” “Mẫu ký hiệu A”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt;

- 01 túi xách bằng da, màu đen, nhãn hiệu Fabulous; túi có dây đeo bằng kim loại màu vàng, dạng xích và được cố định tờ giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia, có hình dấu Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Bình;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số IMEI: 357282094220061; số ICCID: 89840480003274718796, máy đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max; số IMEI: 35336928731043; số máy: MGD83VN/A; số seri máy: GONDWORZOD50, điện thoại màu trắng đã qua sử dụng.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam số lượng: 50.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 169/CT-VKS-P1, ngày 21 tháng 11 năm 2022; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố Trần Thị Thanh T về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 BLHS và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Thị Thanh T phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo từ 70.000.000đ đến 75.000.000đ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”; Bị cáo phải nộp lại số tiền gốc đã thu 50.000.000 đồng và tiền lãi 20% đã thu 4.666.704 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước; Buộc bị cáo phải trả lại cho 02 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan số tiền lãi vượt quá mức quy định, trả cho O: 55.833.300đ, trả cho Thuỷ C: 8.499.996đ. Buộc chị Thuỷ C là người vay chưa thanh toán số tiền gốc cho bị cáo phải nộp lại số tiền 15.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước; Về vật chứng vụ án: đề nghị xử lý theo quy định. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo

quy định của pháp luật.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ nhất, đã hoãn phiên tòa. Lần thứ hai vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng. Lời khai tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai trước đây của bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Từ năm 2019 đến 2021, Trần Thị Thanh T đã cho 02 người vay lãi nặng với 02 gói vay tổng số tiền 65.000.000 đồng, lãi suất thấp nhất là 292%/năm, cao nhất là 365%/năm. Vượt gấp 14,6 lần và 18,25 lần quy định tại Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính 64.333.296 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, ngày 28/9/2022 tại nhà của Trần Thị Thanh T đã phát hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,447g loại MDMA trong túi xách Fabolous màu đen để trên tủ kết sắt phòng ngủ tầng 2 nên cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đối với hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự mà bị cáo thực hiện là cố ý, không những trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng mà còn làm cho người vay tiền lâm vào hoàn cảnh khó khăn, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người dân cần tiền để cho vay với lãi suất cao từ là 292% đến 365%/năm, vượt gấp gấp 14,6 lần và 18,25 lần so với quy định của Bộ luật dân sự nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo cũng thực hiện với hành vi cố ý, mặc dù nhất được viên ma túy, bị cáo nhận biết được đó là ma túy vì từng sử dụng, nhận thức được tác hại đó là chất gây nghiện nhưng vẫn tàng trữ để khi nào cần sẽ sử dụng nên phải chịu trách nhiệm về hành vi này.

Xét về nhân thân chưa từng phạm tội, là phụ nữ đã ly hôn chồng đang phải nuôi con một mình, bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ thật thà khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bị bắt đã kịp thời nộp lại số tiền thu được từ việc cho vay: 50.000.000đ, đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để phát hiện ra tội phạm mới có xác nhận của công an, có ông nội có Huân chương kháng chiến hạng 2, ông ngoại là cán bộ tiền khởi nghĩa; năm 2020 có đóng góp, ủng hộ bảo lụt tại xã Quảng Tùng; tháng 02/2023 có nhất được 02 hộp pháo và 01 kiếm dài đã đến giao nộp tại Công an Nam Lý và được xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ áp dụng Điều 38 BLHS đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng thêm Điều 54 BLHS để xét xử khi quyết định hình phạt. Cần áp dụng hình phạt tiền đối tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 BLHS

[5.1]. Bị cáo cho vay lãi nặng và đã thu lại tổng tiền gốc là 50.000.000đ, tiền lãi được phép thu 20% là 4.666.704đ đây là công cụ phạm tội và khoản tiền phát sinh từ việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước, buộc bị cáo nộp lại tổng cộng là **54.666.707đ**

[5.2]. Về số tiền gốc người vay Nguyễn Thị Chung Th chưa thanh toán cho bị cáo đây cũng là công cụ dùng vào việc phạm tội. Vì vậy buộc Th phải nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền cụ thể: 15.000.000đ

[5.3]. Về số tiền do bị cáo thu lãi vượt quá là tiền thu lợi bất chính từ người vay, cần buộc bị cáo trả lại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cụ thể: trả cho Lê Thị Vân O: 55.833.300đ, trả cho Nguyễn Thị Chung Th 8.499.996đ.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch Thu tiêu huỷ 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “1.142/KL-KTHS” “Mẫu ký hiệu A”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 túi xách bằng da, màu đen, nhãn hiệu Fabulous; túi có dây đeo bằng kim loại màu vàng, dạng xích và được cố định tờ giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia, có hình dấu Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Bình;

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số IMEI: 357282094220061; số ICCID: 89840480003274718796, máy đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max; số IMEI: 35336928731043; số máy: MGD83VN/A; số seri máy: GONDWORZOD50, điện thoại màu trắng đã qua sử dụng.

- Tiếp tục tạm giữ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam số lượng: 50.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thanh T phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 04 (bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng trừ đi thời gian đã tạm giam bị cáo từ ngày 28/9/2022 đến ngày 20/10/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo tiền 70.000.000 đồng về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”

3. Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 BLHS

3.1. Tịch thu sung quỹ Nhà nước tại Trần Thị Thanh T tiền gốc là 50.000.000đ và tiền lãi đã thu 20% là 4.666.700đ. Tổng cộng: **54.666.700đ**

3.2. Buộc Nguyễn Thị Thuỷ C là người vay chưa trả tiền gốc, phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước, cụ thể số tiền **15.000.000đ**.

3.3. Buộc bị cáo Trần Thị Thanh T chịu trách nhiệm trả lại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền **64.333.296đ** do bị cáo thu lãi vượt quá, cụ thể: trả cho Lê Thị Vân O: 55.833.300đ, trả cho Nguyễn Thị Thuỷ C 8.499.996đ.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Tịch Thu tiêu huỷ 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “1.142/KL-KTHS” “Mẫu ký hiệu A”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 túi xách bằng da, màu đen, nhãn hiệu Fabulous; túi có dây đeo bằng kim loại màu vàng, dạng xích và được cố định tờ giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia, có hình dấu Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Bình;

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số IMEI: 357282094220061; số ICCID: 89840480003274718796, máy đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max; số IMEI: 35336928731043; số máy: MGD83VN/A; số seri máy: GONDWORZOD50, điện thoại màu trắng đã qua sử dụng.

- Tiếp tục tạm giữ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam số lượng: 50.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Tp Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo Biên bản giao nhận ngày 24/11/2022 giữa Công an Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình với Chi cục THADS TP Đồng Hới và tài khoản: 3949.0.1054964.00000 theo Ủy nhiệm chi ngày 24/11/2022).

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Trần Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Trong trường hợp bản án thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những ai có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những ai vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thanh Nhàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thanh Nhàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

